ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10
TRƯỜNG MẦM NON MĂNG NON I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRẺ ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬP HỌC
NĂM HỌC : 2024-2025

STT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	NƠI CƯ TRÚ		
				Đường	Phường	Quận
1	LA CHÍ KIÊN		02/04/2019	Cách Mang Tháng 8	15	10
2	LÊ NGUYỄN HOÀNG VIỆT		02/03/2019	Sư Vạn Hạnh	13	10
3	LÊ TẤN MINH		06/07/2019	Nguyễn Ngọc Lộc	14	10
4	NGUYỄN KIẾN AN		09/04/2019	Sư Vạn Hạnh	12	10
5	PHAN TUỆ ĐAN	X	06/05/2019	Cách mạng tháng tám	15	10
6	TRƯƠNG PHÚC AN		26/10/2019	334 Tô Hiến Thành	14	10
7	LÊ PHẠM SA CHI	X	06/09/2019	Cách Mạng Tháng Tám	15	10
8	TRẦN NGỌC GIA HÂN	X	19/09/2019	Cách Mạng Tháng Tám	13	10
9	NGUYỄN QUỐC THIÊN		30/06/2020	Sư Vạn Hạnh	12	10
10	TRẦN MINH KHÔI		03/11/2020	Tô Hiến Thành	12	10
11	NGÔ THANH VĨNH KHANG		16/05/2020	Thành Thái	12	10
12	NGUYỄN HOÀNG ANH		16/07/2020	Điện Biên Phủ	11	10
13	HUỲNH MINH HÀ	X	23/03/2020	Thành Thái	14	10
14	LÊ ANH KHOA		14/08/2020	Nguyễn Duy Dương	4	10
15	LÊ ANH KHÔI		14/08/2020	Nguyễn Duy Dương	4	10
16	NGUYỄN HUỲNH THẾ THỊNH		16/10/2020	Lý Thái Tổ	9	10
17	HUỲNH GIA BỐI VY	X	18/03/2021	Thành Thái	14	10
18	NGUYỄN HOÀNG NHẬT		05/08/2021	Lý Thường Kiệt	14	10
19	NGUYỄN BÁ HIỀN		16/04/2021	Sư Vạn Hạnh	12	10
20	NGUYỄN PHÚC THIÊN BẢO		15/04/2021	Sư Vạn Hạnh	2	10
21	PHẠM GIA HY		16/03/2021	3 tháng 2	12	10
22	TRƯƠNG CÔNG TRUNG NGHĨA		08/04/2021	Nguyễn Tri Phương	8	10
23	NGUYỄN MINH KHÔI		08/04/2021	Lý Thường Kiệt	14	10
24	NGUYỄN THIÊN KHANG		20/05/2021	Cách Mạng Tháng Tám	12	10
25	HÀ ANH TUẤN		24/06/2021	Cách Mạng Tháng Tám	15	10
26	DƯƠNG MINH ĐĂNG		05/10/2021	Chung Cư Lê Thị Riêng	15	10
27	LÊ HOÀNG NAM		20/11/2021	Sư Vạn Hạnh	12	10
28	PHẠM MINH ĐĂNG		22/12/2021	Hòa Hảo	4	10
29	PHẠM LÊ MINH ĐĂNG		12/12/2021	Tô Hiến Thành	13	10
30	ĐỖ HUỲNH MINH HY		19/04/2021	Thành Thái	14	10
31	VŨ KIM NGÂN	X	06/01/2021	Thành Thái	12	10
32	PHÙNG PHƯƠNG ĐAN	X	20/01/2021	Đường Hoà Hưng	12	10
33	NGUYỄN HUYỀN MY	X	02/02/2021	Sư Vạn Hạnh	09	10
34	NGUYỄN LÊ NHẬT HẠ	X	22/03/2021	Tô Hiến Thành	13	10
35	TRẦN GIA NGÂN	X	21/03/2021	Cao Thắng	12	10
36	NGUYỄN HỒ KHÁNH AN	X	28/08/2021	Tô Hiến Thành	14	10
37	VÕ NGỌC AN NHIÊN	X	30/07/2021	Sư Vạn Hạnh	12	10
38	TRƯƠNG NGỌC MINH ANH	X	29/05/2021	Thành Thái	12	10
39	NGUYỄN HOÀNG YẾN	X	21/08/2021	Tô Hiến Thành	13	10

STT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	NƠI CƯ TRÚ		
				Đường	Phường	Quận
40	LÊ KHÁNH NGÂN	X	30/08/2021	Thành Thái	12	10
41	TRIỆU HOÀNG BẢO NHI	X	12/08/2021	Ba Tháng Hai	12	10
42	BÙI NGÔ AN NHIÊN	X	21/06/2021	Ba Tháng Hai	12	10
43	TRƯƠNG Ý HÂN	X	18/08/2021	Thành Thái	14	10
44	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	X	15/11/2021	Bà Hạt	9	10
45	TRẦN NGỌC TUỆ NGHI	X	22/10/2021	Tô Hiến Thành	13	10
46	NGUYỄN HOÀNG BẢO NGỌC	X	19/08/2021	Cao Thắng	11	10
47	LÊ LINH CHI	X	08/08/2021	Thành Thái	14	10
48	ĐỖ HUỲNH TRÂM	X	05/11/2021	Hòa Hảo	2	10
49	TRẦN NGUYỄN GIA HÂN	X	24/01/2022	Hòa Hảo	2	10
50	HUỲNH CÁT KIM SA	X	17/03/2022	Tô Hiến Thành	13	10
51	LÊ PHẠM THANH LÂM		04/02/2022	Tô Hiến Thành	13	10
52	TRẦN NGỌC DUY ANH	X	26/02/2022	Tô Hiến Thành	13	10
53	ĐẶNG HOÀNG KHẢI ANH		24/07/2022	Lý Thái Tổ	10	10
54	VŨ HOÀNG MINH		20/08/2022	Tô Hiến Thành	15	10
55	ĐỖ ĐỨC ANH		09/09/2022	Tô Hiến Thành	13	10
56	VÕ PHÚC AN		16/09/2022	Hoà Hảo	5	10
57	TRẦN MINH KHANG		24/10/2022	Thành Thái	14	10
58	PHAN BÁ DUY KHANG		22/10/2022	Lý Thường Kiệt	14	10
59	NGUYỄN GIA KHÁNH	X	23/10/2022	Tô Hiến Thành	15	10
60	NGUYỄN NGỌC TRÍ HÀO		12/12/2022	Tô Hiến Thành	12	10
61	NGUYỄN TĂNG MINH PHÚC		23/11/2022	Tô Hiến Thành	12	10
62	PHẠM NGUYỄN QUỐC BẢO		30/10/2022	Lý Thường Kiệt	14	10
63	NGUYỄN CÔNG TRÍ		04/06/2022	Đồng Nai	15	10
64	NGUYỄN CÁT BÌNH		28/01/2022	Thành Thái	14	10
65	TRẦN NGỌC MINH CHÂU	X	14/06/2022	Thành Thái	14	10
66	NGUYỄN DƯƠNG GIA HÂN	X	02/03/2022	Hòa Hưng	13	10
67	TRẦN NGỌC BẢO UYÊN	X	23/03/2022	Cách Mạng Tháng 8	13	10
68	NGUYỄN NGỌC MINH ANH	X	15/07/2022	Cách Mạng Tháng 8	15	10
69	TRÌNH VÕ Ý LINH	X	03/10/2022	Hoà Hảo	04	10
70	NGUYỄN VŨ TUỆ LINH	X	21/07/2022	Sư Vạn Hạnh	12	10
71	HUỲNH PHAN THẢO TIÊN	X	10/10/2022	Ba Tháng Hai	12	10
72	LÊ TRẦN MINH ANH	X	02/10/2022	Nhật Tảo	4	10
73	VŨ MINH CHÂU	X	02/11/2022	Tô Hiến Thành	15	10
74	NGUYỄN BẢO NHẬT UYÊN	X	03/12/2022	Tô Hiến Thành	13	10
75	PHẠM NHẬT THỦY	X	02/12/2022	Thành Thái	12	10
76	NGUYỄN DI KIỀU THƠ	X	15/12/2022	Thành thái	12	10
77	NGUYỄN VÕ MINH PHÚC		25/12/2022	Tô Hiến Thành	13	10
78	STRANGEWAY PHAN LENNOX		26/10/2022	Sư Vạn Hạnh	12	10
79	VƯƠNG THÀNH VŨ		26/10/2023	Thành Thái	14	10
80	TRẦN NHƯ THIÊN PHÚC		06/01/2023	Cao Thắng	12	10
81	NGUYỄN ĐÌNH VIỆT AN		01/07/2023	Sư Vạn Hạnh	13	10
82	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG		19/01/2023	Lê Hồng Phong	12	10
83	ÔNG NHẬT HUY		04/02/2023	Tô Hiến Thành	13	10
84	NGUYỄN TUẤN KHẢI		05/03/2023	Sư Vạn Hạnh	12	10
85	NGUYỄN GIA PHÚC		28/04/2023	Chung cư Ấn Quang	9	10

STT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	NƠI CƯ TRÚ		
				Đường	Phường	Quận
86	NGUYỄN NGỌC THIÊN ĐĂNG		27/05/2023	Tô Hiến Thành	13	10
87	NGUYỄN HOÀNG PHÚC KHANG		29/05/2023	Hòa Hưng	13	10
88	BÙI HOÀNG THIÊN PHÚC		29/06/2023	Tô Hiến Thành	13	10
89	HUỲNH NGUYỄN ĐỨC AN		01/08/2023	Điện Biên Phủ	11	10
90	TRỊNH KHẢI TRÌNH		16/07/2023	Bà Hạt	4	10
91	TRẦN HÙNG ANH		22/09/2023	Sư Vạn Hạnh	13	10
92	TRẦN PHÚC MINH		24/10/2023	Tô Hiến Thành	12	10
93	ĐÀO MINH HUY		26/11/2023	Đường 3/2	12	10
94	TRIỆU GIA VINH		17/07/2023	Hoàng Dư Khương	12	10
95	HUỲNH HÒA MI	X	09/01/2023	Cách Mạng Tháng Tám	13	10
96	TRẦN NGỌC KHÁNH LINH	X	23/02/2023	Ba Tháng Hai	12	10
97	TRẦN HIẾU KHẢ HÂN	X	21/04/2023	Tô hiến thành	12	10
98	PHAN QUỲNH CHÂU	X	01/05/2023	Ba tháng hai	12	10
99	TRƯƠNG MINH NGHI	X	12/07/2023	Cao Thắng	12	10
100	LA TUỆ NHI	X	03/09/2023	Cách Mạng Tháng 8	15	10
101	CAO MINH NGUYỆT	X	01/10/2023	Tô Hiến Thành	13	10
102	TRẦN NGUYỄN GIA NHIÊN	X	15/10/2023	Ba tháng hai	14	10
103	NGUYỄN DIỆP AN		28/12/2023	Thất Sơn	15	10

Quận 10, ngày 25 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON MĂNG NON 1

Bùi Cát Thụy